CTCP Phân đạm và Hóa chất Hà Bắc (UPCOM: DHB)

FireAnt

Ngày 31/12/2024	9,000 VNĐ		
Thay đổi	*1 tháng*	*3 tháng*	*6 tháng*
	4.7%	**3.4%**	**-22.4%**

ROE (2024): 1.1% | +/- YoY ▼ 476%

	Q4/24	QoQ	YoY
DT thuần	1,448 tỷ VNĐ	▲ 423 ▲ 41.2%	▲ 259 ▲ 21.7%
LN gộp	215 tỷ VNĐ	▲ 119 ▲ 123%	▲ 150 ▲ 229%
LN thuần	63.0 tỷ VNĐ	▲ 25.1 ▲ 66.2%	▲ 217 ▲ 141%
LN sau thuế	67.3 tỷ VNĐ	▲ 29.0 ▲ 75.6%	▼ 1,582 ▼ 95.9%

	2024	YoY
DT thuần	4,439 tỷ VNĐ	▲ 26.0 ▲ 0.6%
LN gộp	278 tỷ VNĐ	▲ 293 ▲ 1918%
LN thuần	-191 tỷ VNĐ	▲ 754 ▲ 79.8%
LN sau thuế	6.85 tỷ VNĐ	▼ 851 ▼ 99.2%

Kết quả kinh doanh

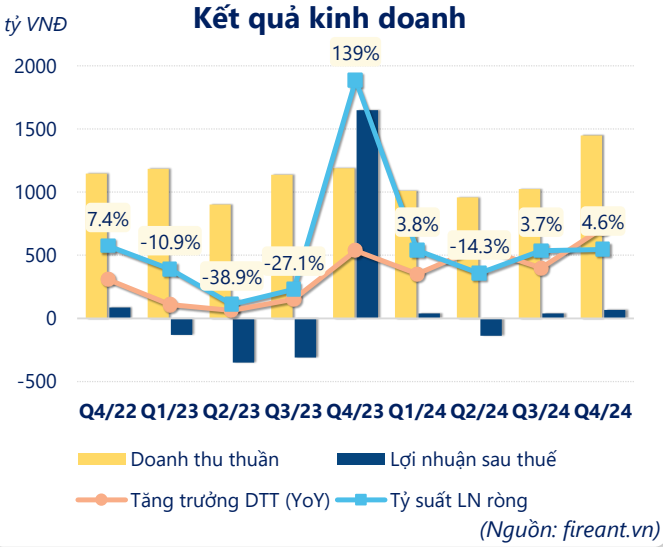

(Nguồn: fireant.vn)

Lịch sử giá

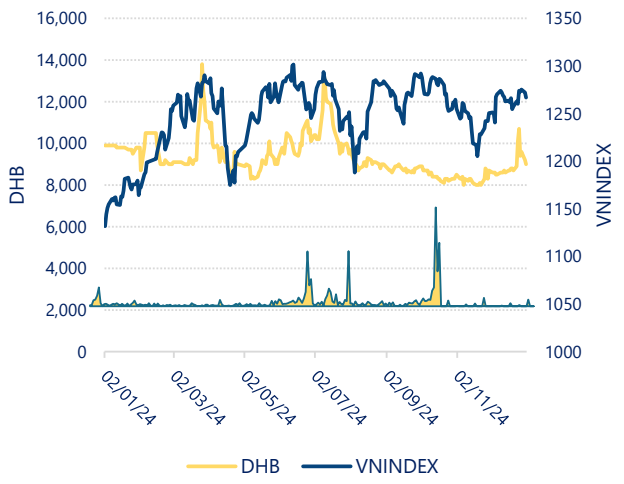

CTCP Phân đạm và Hóa chất Hà Bắc (UPCOM: DHB)

FireAnt

Tăng trưởng lợi nhuận

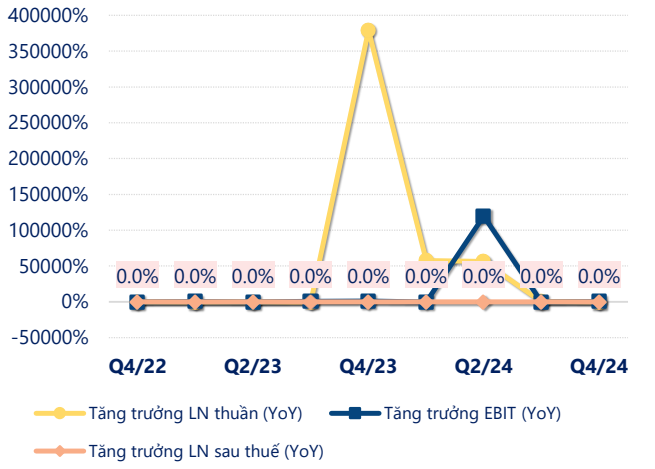

(Nguồn: fireant.vn)

Tăng trưởng chi phí

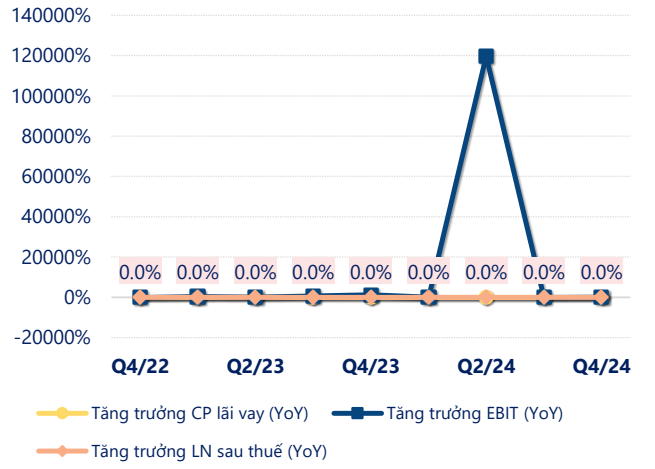

(Nguồn: fireant.vn)

Tỷ suất lợi nhuận

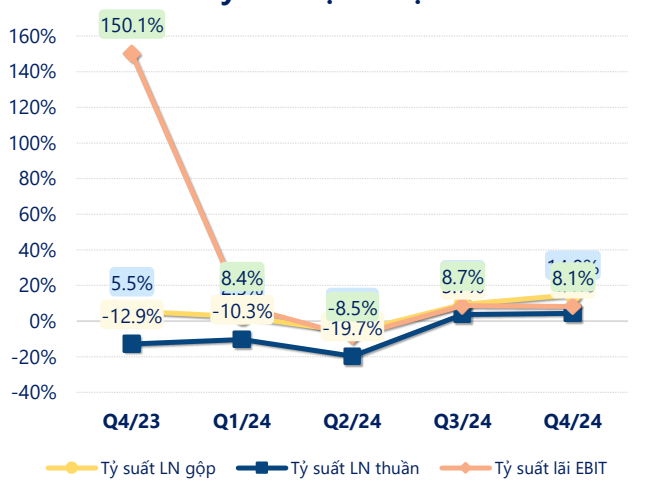

(Nguồn: fireant.vn)

Chỉ số thanh khoản

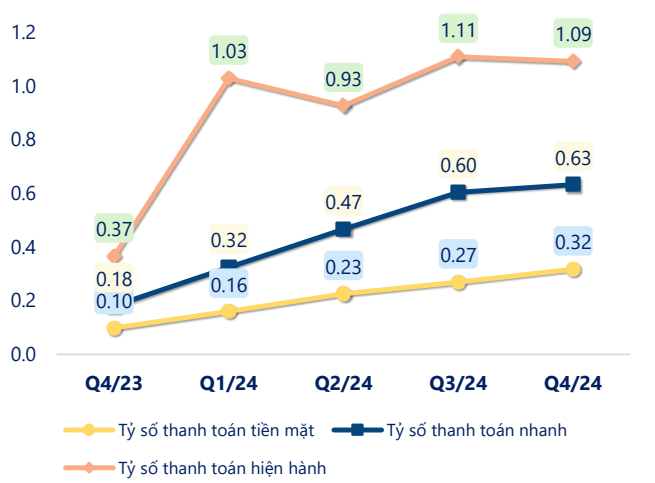

(Nguồn: fireant.vn)

Vòng quay tài sản

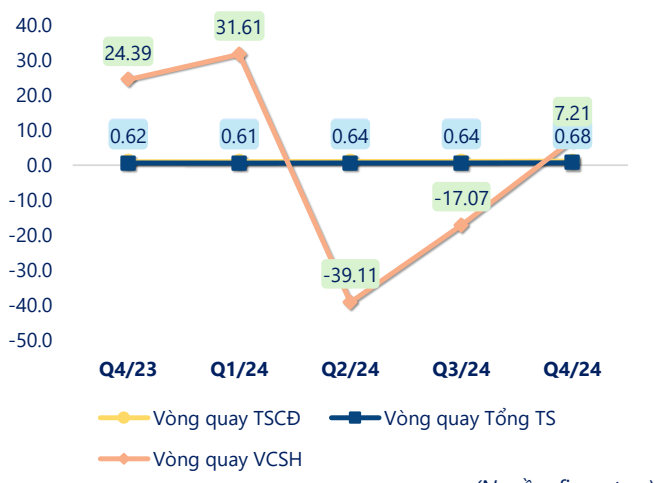

(Nguồn: fireant.vn)

EPS

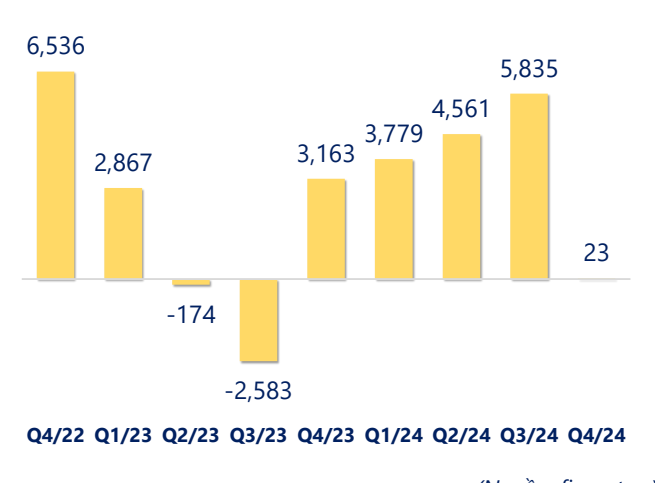

(Nguồn: fireant.vn)

CTCP Phân đạm và Hóa chất Hà Bắc (UPCOM: DHB)

KẾT QUẢ KINH DOANH *(tỷ VNĐ)*	Q4/24	Q4/23	Thay đổi YoY	2024	2023	Thay đổi YoY
Doanh thu thuần	**1,448**	**1,189**	**21.7%**	**4,439**	**4,413**	**0.6%**
Giá vốn hàng bán	1,233	1,124	9.7%	4,162	4,429	-6.0%
Lợi nhuận gộp	215	65.2	229%	278	-15.3	1918%
Doanh thu HĐTC	11.0	5.96	84.1%	26.9	12.2	120%
Chi phí TC	98.0	136	-27.9%	273	690	-60.5%
Chi phí lãi vay	50.5	136	-62.9%	203	642	-68.4%
LN trong công ty LKLD	**0**	**0.00**		**0**	**0**	
Chi phí bán hàng	31.5	39.0	-19.2%	86.3	94.8	-8.9%
Chi phí QLDN	**33.0**	**49.7**	**-33.5%**	**136**	**157**	**-13.3%**
LN thuần từ HĐKD	63.0	-154	141%	-191	-945	79.8%
Lợi nhuận khác	**4.28**	**1,803**	**-99.8%**	**197**	**1,803**	**-89.1%**
LN trước thuế	67.3	1,649	-95.9%	6.85	858	-99.2%
Lợi nhuận sau thuế	**67.3**	**1,649**	**-95.9%**	**6.85**	**858**	**-99.2%**
LNST của CĐ cty mẹ	**67.3**	**1,649**	**-95.9%**	**6.85**	**858**	**-99.2%**

(Nguồn: fireant.vn)

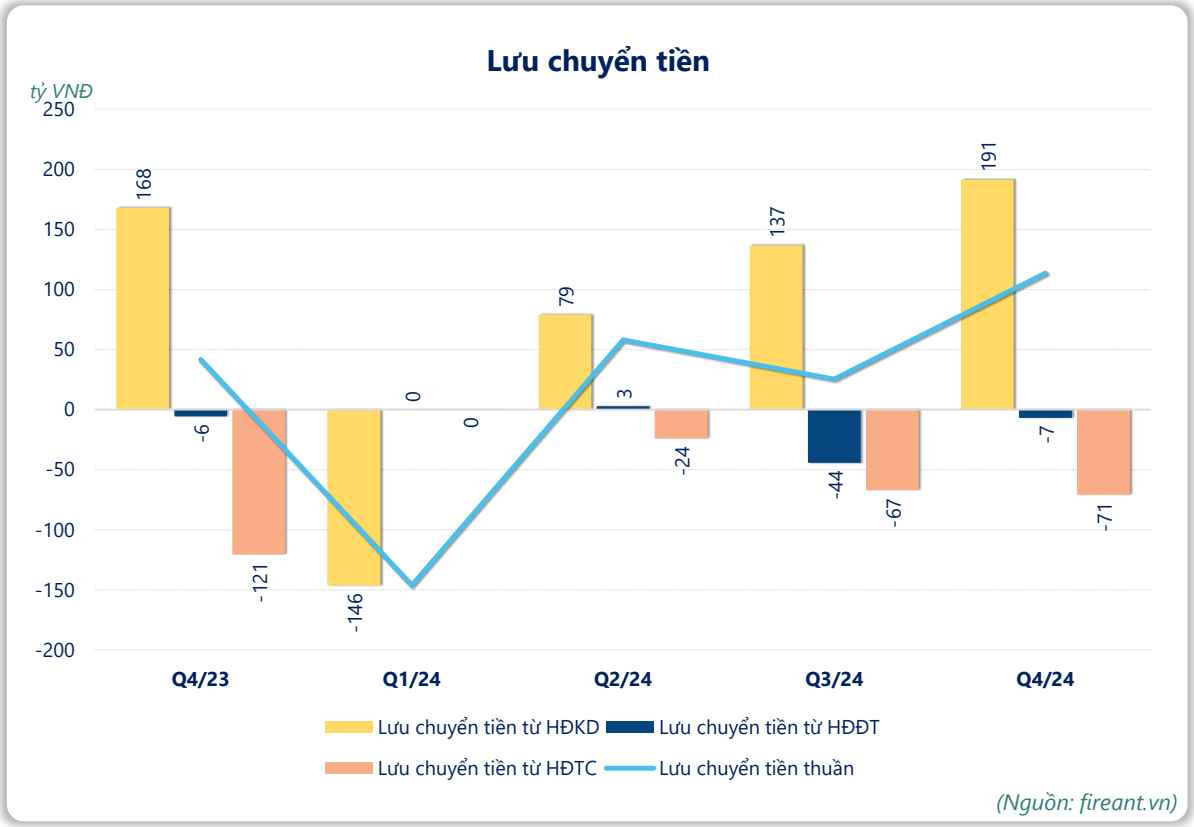

(Nguồn: fireant.vn)